TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HC -PT
Ngày 16 tháng 7 năm 2021
V/v hủy Quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Huyền.
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trường Sơn;
Ông Hồ Văn Việt.
- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 01/2021/TLPT-HC ngày 19/5/2021 về việc "Khiếu kiện hủy Quyết định hành chính". Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐPT-HC ngày 15 tháng 6 năm 2021giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Công ty TNHH V. Địa chỉ trụ sở chính: Khu 8, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Người đại diện theo pháp luật: Ông Vương Xuân L, sinh năm 1976 – Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn L, sinh năm 1961; địa chỉ: Số nhà 32A, đường N, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (Theo giấy ủy quyền lập ngày 21/6/2021).

Người bị kiện: UBND phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Văn H, sinh năm 1967 - Chức vụ: Phó chủ tịch UBND phường V (Văn bản uỷ quyền ngày 13/01/2021)

(Ông L, ông H có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện Công ty TNHH V do ông Vương Xuân L là người đại diện theo pháp luật và người được uỷ quyền trình bày: Công ty TNHH V được Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cho phép khai thác đất đắp nền tại đồi P, thuộc phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ theo Quyết định số 1351/QĐ – UBND ngày 09/6/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ. Ngày 20/11/2019 Công ty TNHH V có nhận được văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019

của Uỷ ban nhân dân phường V với nội dung đề nghị Công ty TNHH V tạm dừng khai thác đất nền tại đồi P, thuộc phường V, thành phố V, việc tiếp tục khai thác sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh của đơn vị chức năng đảm bảo theo quy định. Sau khi nhận được văn bản của Uỷ ban nhân dân phường V, Công ty TNHH V đã dừng tất cả các hoạt động khai thác tại khu vực đồi P từ đó đến nay. Do đó làm thiệt hại đến quyền lợi của Công ty TNHH V.

Công ty TNHH V nhận thấy việc Uỷ ban nhân dân phường V ra văn bản tạm đình chỉ khai thác là không đúng thẩm quyền, gây gián đoạn tới hoạt động kinh doanh, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH V.

Do đó, Công ty TNHH V đề nghị Tòa án hủy Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đề nghị Uỷ ban nhân dân phường V phải chịu trách nhiệm chi trả toàn bộ phần thiệt hại trực tiếp do mỏ đất bị đình chỉ trong 180 ngày kể từ ngày 20/11/2019 đến hết ngày 18/5/2020 (Thời gian này tính từ thời điểm nhận được văn bản số 254/UBND-ĐC của Uỷ ban nhân dân phường V đến ngày biết được Tòa án thụ lý giải quyết vụ án). Mức bồi thường thiệt hại mà Công ty TNHH V yêu cầu với Uỷ ban nhân dân phường V có sự thay đổi, cụ thể như sau:

- Bồi thường do đơn phương chấm dứt Hợp đồng thuê máy múc số 016/2019-HĐTXVGH trước thời hạn. Khoản tiền bồi thường là 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng chẵn)

- Khoản bồi thường thiệt hại cho đối tác kinh doanh là Công ty TNHH Thường Xuyên số tiền là: 879.000.000 đồng (Tám trăm bảy mươi chín triệu đồng chẵn).

Tổng thiệt hại của Công ty TNHH V trong 180 ngày kể từ ngày 20/11/2019 đến hết ngày 18/5/2020 là: 1.149.000.000 đồng (Một tỷ một trăm bốn mươi chín triệu đồng chẵn).

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 Công ty Vương Gia Hoàng đã rút một phần yêu cầu khởi kiện là rút phần bồi thường thiệt hại.

Người bị kiện UBND phường V do ông Lưu Xuân H là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ông Lưu Xuân H xác nhận việc Uỷ ban nhân dân phường V ban hành Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 với nội dung đề nghị Công ty TNHH V tạm dừng các hoạt động khai thác tại khu vực đồi P. Việc tiếp tục khai thác sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh của đơn vị chức năng đảm bảo theo quy định. Ông cho rằng việc ban hành văn bản này là đúng theo quy định của pháp luật.

Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ thực hiện Quyết định 711/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành về việc phê duyệt quy hoạch quỹ đất đắp nền công trình tại đồi P, khu 8, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận cho Công ty TNHH V khai thác đất nền công trình tại khu vực đồi P, khu 8, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Sau khi tiếp nhận ý kiến của cử tri, nhân dân về việc Công ty TNHH V khai

thác đất nền quá độ sâu cho phép, Uỷ ban nhân dân phường V đã tiến hành kiểm tra, xác minh phát hiện tại một số vị trí khai thác đất nền có hiện tượng sâu hơn so với về mặt chung khai thác. Uỷ ban nhân dân phường V đã ra Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 đồng thời có văn bản số 255/UBND-ĐC ngày 20/11/2019 về việc kiểm tra mức sâu khai thác tại đồi P trong đó có nội dung: Uỷ ban nhân dân phường V đề nghị Sở TN&MT tỉnh Phú Thọ kiểm tra, xác minh mức sâu khai thác cho phép tại khu vực khai thác đất nền đồi P làm cơ sở thực hiện các bước kế tiếp theo quy định. Ngày 19/12/2019 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ, Sở xây dựng tỉnh Phú Thọ và phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố V đã phối hợp cùng UBND phường V cùng kiểm tra, xác minh thực địa tại khu vực đồi P, tại hội nghị các bên liên quan đã xác định có hiện tượng khai thác không đúng thiết kế. Ngày 19/02/2020 Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ đã có văn bản số 290/TNMT-KS về việc khai thác đất đắp nền công trình tại khu vực đồi P, khu 8, phường V của Công ty TNHH V có nội dung: xác định Công ty TNHH V đã khai thác vượt độ sâu, công suất thiết kế cho phép và đề xuất Uỷ ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng cơ quan chức năng lập đoàn thanh tra nhằm xác định các nội dung vi phạm về khai thác khoáng sản để xử lý và yêu cầu chủ đầu tư thực hiện các biện pháp khắc phục môi trường, trả lại mặt bằng khu đất khai thác đảm bảo theo quy định. Theo đó nội dung đề nghị của Uỷ ban nhân dân phường V về việc tạm dừng việc khai thác của mỏ đất sau khi kiểm tra, phát hiện có hành vi phạm pháp luật về độ sâu cho phép và khối lượng thiết kế là đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Nay Công ty TNHH V đề nghị Tòa án hủy Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ và yêu Ủy ban nhân dân phường V bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH V: Quan điểm của Uỷ ban nhân dân phường V là Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường V là văn bản hành chính thông thường, không phải văn bản quy phạm pháp luật, không có tính bắt buộc. Uỷ ban nhân dân phường V đã thực hiện đúng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Về yêu cầu đề nghị bồi thường thiệt hại: Tại Văn bản số 290/TNMT-KS ngày 19/02/2020, Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 11/8/2020, đã xác định mỏ khai thác năm thứ nhất cao độ âm khoảng 2,0m, tại thời điểm kiểm tra Công ty TNHH V đã khai thác hết khối lượng năm thứ hai. Do vậy Công ty TNHH V yêu cầu bồi thường thiệt hại là không có cơ sở. Đến nay Công ty TNHH V rút một phần yêu cầu khởi kiện là yêu cầu bồi thường thiệt hại, Uỷ ban nhân dân phường V không có ý kiến gì.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V đã:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 158, Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

1. Về yêu cầu khởi kiện: Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn V về yêu cầu hủy văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Kháng cáo: Ngày 08/4/2021 Công ty trách nhiệm hữu hạn V có đơn kháng cáo không nhất trí với Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V vì cho rằng vụ việc giải quyết chưa đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người khởi kiện Công ty trách nhiệm hữu hạn V, người đại diện theo ủy quyền ông Trần Văn L vẫn giữ nguyên kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện huỷ Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân phường V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên đương sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử: Bác kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn V, căn cứ khoản 1 Điều 241 Bộ luật tố tụng hành chính, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở ý kiến trình bày của các bên đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn V trong hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] . Xét kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn V:

[2.1]. Công ty TNHH V cho rằng Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V xác định Công ty rút yêu cầu bồi thường là không đúng. Hội đồng xét xử xét thấy: Công ty TNHH V có đơn đề nghị rút 1phần yêu cầu khởi kiện đề ngày 23/12/2020 (Bút lục số 255). Đối với nội dung kháng cáo này Công ty TNHH V đại diện là ông Vương Xuân L đã có văn bản rút tại Toà án cấp sơ thẩm. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[2.2]. Xét kháng cáo của Công ty trách nhiệm hữu hạn V, Hội đồng xét xử xét thấy:Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20/11/2019 do Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ ban hành, là văn bản hành chính thuộc đối tượng khởi kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính.

Xét về nội dung: Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20/11/2019. Tại Quyết định số 1351/QĐ- UBND ngày 09/6/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ Quyết định về việc chấp thuận cho Công ty TNHH V khai thác đất đắp nền công trình tại khu vực đồi P, khu 8, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện dự án Công ty TNHH V đã có hành vi sai phạm không thực hiện đúng theo Quyết định số 1351/QĐ- UBND ngày 09/6/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ, nên Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đã có Quyết định số 1843/QĐ – UBND ngày 11/8/2020 Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Quyết định số 1351/QĐ – UBND ngày 09/6/2017 của Uỷ ban nhân dân tỉnh; Sở Tài nguyên môi trường đã có Kết luận thanh tra số 251/KL -TNMT ngày 01/02/2021; Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ Quyết định số 471/QĐ -XPVPHC ngày 03/3/2021về việc xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH V. Do Công ty TNHH V đã có những vi phạm trong việc khai thác đất nền, do vậy UBND phường V đã có văn bản số 254/UBND - ĐC ngày 20/11/2019 nội dung của văn bản "*... UBND phường V đề nghị Công ty V tạm dừng các hoạt động khai thác tại khu vực đồi P, việc tiếp tục khai thác sau khi có kết quả kiểm tra, xác minh của đơn vị chức năng đảm bảo theo quy định...*", nội dung văn bản chỉ mang tính chất đề nghị phối hợp có tính chất tuỳ nghi chứ không phải mang tính chất bắt buộc mệnh lệnh. Công ty TNHH V có thể thực hiện hoặc không thực hiện.Việc ban hành văn bản số 254/UBND – ĐC ngày 20/11/2019 của UBND phường V được quy định tại điểm e khoản 9 Điều 7 Quyết định số 11/2012/QĐ- UBND ngày 15/3/2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quy định về quản lý, khai thác đất đắp nền công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Phú Thọ và theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật khoáng sản năm 2010 và Điều 208 Luật đất đai năm 2013.

Từ những nhận định trên thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH V về yêu cầu hủy Văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ là có căn cứ. Do vậy, kháng cáo của Công ty TNHH V không có cơ sở chấp nhận.

[3].Về án phí hành chính phúc thẩm: Kháng cáo của Công ty TNHH V không được chấp nhận nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính: Bác kháng cáo của Công ty TNHH V. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số: 01/2021/HC-ST ngày 26/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 158, Điều 164, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 204, Điều 206, khoản 1 Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1.Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty trách nhiệm hữu hạn V về yêu cầu hủy văn bản số 254/UBND-ĐC ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Về án phí:

Án phí hành chính sơ thẩm: Công ty trách nhiệm hữu hạn V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hành chính sơ thẩm. Xác nhận Công ty trách nhiệm hữu hạn V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2019/0000943 ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty TNHH V phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hành chính phúc thẩm. Xác nhận Công ty TNHH V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0000206 ngày 09/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- TAND TP. V
- Người khởi kiện;
- Người ĐDUQ người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Huyền